

LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: **HOÀNG VĂN NGỌC** Giới tính: Nam
Năm sinh: 25/08/1976
Nơi sinh: Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Quê quán: Trăn Yên, Bắc Sơn, Lạng Sơn
Đơn vị công tác: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
Chức vụ: Trưởng bộ môn
Học vị: Tiến sĩ năm: 2012 Chuyên ngành: Động vật học
Chức danh khoa học: Phó giáo sư Công nhận năm: 2018
Môn học giảng dạy: Động vật học, Sinh lý người và động vật, Sinh lý thần kinh cấp cao, Sinh lý trẻ tiểu học. Sinh học cơ thể, Sinh học
Lĩnh vực nghiên cứu: Đa dạng và bảo tồn động vật
Ngoại ngữ: Anh văn
Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
Điện thoại: CQ: 02083.702.838
Email: ngochv@tnue.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tốt nghiệp Đại học năm 1998, ngành Sư phạm Sinh – KTNN tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
- Tốt nghiệp Thạc sĩ năm 2003, ngành Động vật học tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
- Tốt nghiệp Tiến sĩ năm 2012, ngành Động vật học tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

III. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

❖ Bài báo đăng Tạp chí quốc tế

- [1]. Nguyen Quang Truong, Tran Thanh Tung, Hoang Van Ngoc, Wolfgang Böhme, Thomas Ziegler (2008), “Rediscovery and redescription of Ateuchosaurus chinensis Gray, 1845 (Squamata: Sauria: Scincidae) from northeastern Vietnam”, Herpetology Notes volume 1: pp 17-21.
- [2]. David S. Mcleod, Scuyler Kurlbaum, Ngoc Van Hoang (2015), More of the same: a diminutive new species of the Limnonectes kuhlii complex from northern Vietnam (Anura: Dicroglossidae), Zootaxa, 3947 (2): 201–214, ISSN 1175-5334 (online edition).

[3]. Anh Van Pham, Cuong The Pham, Ngoc Van Hoang, Thomas Ziegler and Truong Quang Nguyen (2017), New records of amphibians and reptiles from Ha Giang Province, Vietnam, Herpetology Notes, volume 10: 183-191 (2017) ISSN 2071-5773 (published online on 25 April 2017)

[4]. Hoa Ninh Thi, Tao Thien Nguyen, Huy Quoc Nguyen, Ngoc Hoang Van, Sonephet Siliyavong, Thinh Van Nguyen, Dung Trung Le, Quyet Khac Le, Thomas Ziegler (2022)

A new species of mossy frog (Anura: Rhacophoridae) from Northeastern Vietnam, European Journal of Taxonomy 794: 72–90 ISSN 2118-9773
<https://doi.org/10.5852/ejt.2022.794.1655>

[5]. Siliyavong S, Hoang NV, Nguyen TT, Nguyen T, Pham AV (2023) New record and dietary ecology of a poorly known frog, *Amolops shihaitaoi* Wang, Li, Du, Hou & Yu, 2022 (Amphibia, Anura, Ranidae), from Ha Giang Province, Vietnam. Biodiversity Data Journal 11: e104316. <https://doi.org/10.3897/BDJ.11.e104316>

❖ Bài báo đăng Hội nghị quốc tế

[1].

❖ Bài báo đăng Tạp chí trong nước

[1]. Lê Nguyên Ngật, Nguyễn Đức Hùng, Cấn Thị Thu Trang, Hoàng Văn Ngọc (2007), “Kết quả khảo sát lưỡng cư, bò sát ở Chiêm Hoá, Na Hang và Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Tạp chí khoa học trường Đại học sư phạm Hà Nội, số 1, tr 100-106.

{2}. Hoàng Văn Ngọc, Nguyễn Khắc Chiến (2008), “Kết quả điều tra Lưỡng cư, Bò sát ở huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên và huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn”, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, số 4 (48), tập 1, tr 47-52.

[3]. Lê Nguyên Ngật, Nguyễn Văn Sáng, Hoàng Văn Ngọc (2008), “Tài nguyên Ếch nhái, Bò sát ở khu Bảo tồn Thiên nhiên Xuân Nha, Tỉnh Sơn La”, Tạp chí Khoa học, Đại học Huế, số 49, tr 85-94.

[4]. Hoàng Văn Ngọc, Lê Nguyên Ngật, Nguyễn Đức Hùng (2009). “Ghi nhận vùng phân bố mới của hai loài thằn lằn *Plestiodon quadrilineatus* (Blyth, 1853) và *Plestiodon tamdaoensis* (Bourret, 1937) (Squamata: Scincidae) ở Việt Nam”. Tạp chí Sinh học Tập 31, số 4, tr 6-10.

[5]. Hoàng Văn Ngọc 2017, “Ghi nhận vùng phân bố mới của một số loài bò sát (reptilia: squamata: serpentes) ở tỉnh Thái Nguyên”, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, số 11, tập 171, tr 61-64.

[6]. Nguyễn Thanh Bình, Hoàng Ngọc Khắc, Hoàng Văn Ngọc (2017) Thành phần loài ốc núi miệng tròn - Cyclophoridae (Gastropoda: Prosobranchia) ở khu bảo tồn thiên nhiên

Thần Sa - Phượng Hoàng, tỉnh Thái Nguyên, Tạp chí khoa học Đại học quốc gia Hà Nội, số 1S, tập 33, tr 34-41.

[7]. Phạm Văn Anh, Hoàng Văn Ngọc (2017), Ghi nhận vùng phân bố mới của hai loài rắn nước *Myrophis chinensis* (Gray, 1842) và *Sinonatrix aequifasciata* (Barbour, 1908) Reptilia:

Squamata: Serpentes) ở tỉnh Bắc Kạn, Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, tập 171, số 11, tr 39-42. (ISSN 1859-2171)

[8]. Phạm Văn Anh, Hoàng Văn Ngọc, Nguyễn Quảng Trường (2018), Ghi nhận vùng phân bố mới của hai loài ếch *Nidirana chapaensis* (Bourret, 1937) và *Sylvirana menglaensis* (Fei, Ye, and Xie, 2008) (Amphibia: Anura: Ranidae) ở tỉnh Lai Châu, Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, tập 180, số 04, tr 67-71.

[9]. Hoàng Văn Ngọc, Phạm Văn Anh (2019), Cập nhật thành phần loài lưỡng cư (Amphibia) và bò sát (Reptilia) ở tỉnh Thái Nguyên, Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, tập 194, số 01, tr 127-132.

[10]. Phạm Văn Anh, Bùi Thị Thanh Loan, Hoàng Văn Ngọc, Nguyễn Quảng Trường (2019), Thành phần thức ăn của loài ếch cây đầu to *Polypedates megacephalus hallowell*, 1861 ở huyện sin hồ, tỉnh Lai Châu, Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, tập 202, số 09, tr 193-198. (tháng 27/7/2019)

[11]. Trần Thanh Tùng, Hoàng Văn Ngọc (2020), Thành phần loài Lưỡng cư, bò sát ở vùng núi Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, tập 225, số 08, tr 217-221. (tháng 6/2020) ISSN 1859-2171

[12]. Nguyễn Thanh Bình, Hoàng Ngọc Khắc, Hoàng Văn Ngọc, Đỗ Công Ba (2020), Thành phần loài Thân mềm Chân bụng trên cạn (Gastropoda: Mollusca) ở khu vực núi Phượng Hoàng, xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, Tạp chí khoa học Đại học Tân trào. Số 17 ISSN 2354-1431 (tháng 9 năm 2020)

[13]. Sonephet Siliyavong, Hoàng Văn Ngọc, Ninh Thị Hòa, Nguyễn Quốc Huy, Từ Quang Trung, Vũ Trọng Lượng, Tạ Thị Ngọc Hà (2023), Thành phần loài lưỡng cư ở Khu bảo tồn thiên nhiên Chí Sán, huyện Mèo Vạc tỉnh Hà Giang, Tạp chí Đại học Thái Nguyên, Tập 228, số 13, trang 90-94.

[14]. Nguyễn Thị Thanh Hương, Lê Thị Thu Hằng, Trần Thị Hải Yến, Nguyễn Thị Kim Ngân, Hoang Khánh Hòa, Hoàng Văn Ngọc, Phạm Văn Anh (2024). Ghi nhận vùng phân bố mới của loài nhái bầu ninh thuận *Microhyla ninhthuanensis* (Hoang, Nguyen, Ninh, Luong, Pham, Nguyen, Orlov, Chen, Wang, Ziegler, and Jiang, 2021) ở tỉnh Tây Ninh, Tạp chí Đại học Thái Nguyên, Tập 229, số 9, trang 488 - 493.

❖ Bài báo đăng Hội nghị trong nước

- [1]. Lê Nguyên Ngật, Hoàng Văn Ngọc (2004), “Về thành phần loài lưỡng cư, bò sát vùng hồ Núi Cốc tỉnh Thái Nguyên”, Hội nghị khoa học toàn quốc- Những vấn đề nghiên cứu cơ bản trong khoa học sự sống, tr 177-180
- [2]. Lê Nguyên Ngật, Đoàn Văn Kiên, Hoàng Văn Ngọc (2005), “Thành phần loài lưỡng cư, bò sát ở vùng hồ Núi Cốc và khu vực Thần Sa - Phượng Hoàng, tỉnh Thái Nguyên”, Hội nghị khoa học toàn quốc- Những vấn đề nghiên cứu cơ bản trong khoa học sự sống tháng 11/2005, tr 1000-1002.
- [3]. Lê Nguyên Ngật, Nguyễn Đức Hùng, Nguyễn Quảng Trường, Hoàng Văn Ngọc (2007), “Lưỡng cư và bò sát ở vùng núi các tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang và Thái Nguyên”. Hội nghị khoa học toàn quốc- Những vấn đề nghiên cứu cơ bản trong khoa học sự sống tháng 8/2007, tr 122-125.
- [4]. Hoàng Văn Ngọc, Hồ Thị Loan, Nguyễn Giang Sơn, Lê Nguyên Ngật (2009), “Đa dạng di truyền và một số đặc điểm sinh học của Thạch sùng đuôi dẹp *Hemidactylus garnotii* Duméril & Bibron , 1836, ở vùng Đông Bắc Việt Nam”, Hội thảo Quốc Gia về lưỡng cư, bò sát ở Việt Nam lần thứ nhất, Huế 28/11/2009, tr 93-99
- [5]. Hoàng Văn Ngọc, Lê Nguyên Ngật, Nguyễn Đức Hùng (2009), “Một số đặc điểm hình thái và sinh thái của các loài thuộc giống *Quasipaa* Dubois, 1992 (Amphibia: Anura: Dicroglossidae) ở huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang”, Hội thảo Quốc Gia về lưỡng cư, bò sát ở Việt Nam lần thứ nhất, NXB Đại học Huế 28/11/2009, tr 245-99.
- [6]. Lê Nguyên Ngật, Lê Thị Lý, Trần Thanh Tùng, Hoàng Văn Ngọc (2010), “Hiện trạng Lưỡng cư, Bò sát ở vùng Đông Bắc Việt Nam”, kỷ yếu hội thảo Quốc gia lần thứ II- Môi trường và phát triển bền vững, Trung tâm nghiên cứu tài nguyên và môi trường - Đại học Quốc gia Hà Nội. Nxb Nông nghiệp, tr 113-124.
- [7]. Lê Nguyên Ngật, Lê Thị Lý, Hoàng Văn Ngọc (2011), Lưỡng cư, bò sát vùng Tây Bắc Việt Nam, Hội nghị khoa học toàn quốc về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật lần thứ tư, NXB Nông nghiệp Hà Nội, trang 763-770
- [8]. Ma Ngọc Linh, Hoàng Văn Ngọc (2015), Ghi nhận mới phân bố các loài thằn lằn (squamata: sauria) và rắn (squamata: serpentes) ở tỉnh Bắc Kạn, Hội nghị khoa học toàn quốc về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật lần thứ sáu, Nxb Khoa học tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội, Trang 208-213,
- [9]. Hoàng Văn Ngọc, Phạm Đình Khánh (2015), Các loài bổ sung cho danh lục lưỡng cư, bò sát tỉnh thái nguyên được ghi nhận ở khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa-Phượng Hoàng, Hội nghị khoa

học toàn quốc về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật lần thứ sáu, Nxb. Khoa học tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội, trang 249-254

[10]. Hoàng Văn Ngọc, Ma Ngọc Linh, Lương Kỳ Anh (2016), Thành phần loài lưỡng cư, bò sát tại xã sỹ bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Báo cáo Khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, Hội nghị Quốc gia lần thứ 2. Đà Nẵng, 2016. Trang 560-565.

[11]. Hoàng Văn Ngọc, Nguyễn Thị Mai Hương, Lê Đức Dũng (2016), Thành phần loài bò sát bò sát ở xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Hội thảo quốc gia về lưỡng cư và bò sát ở Việt Nam lần thứ 3. Hà Nội 2016. Trang 47 – 51.

[12]. Nguyễn Thanh Bình, Hoàng Ngọc Khắc, Hoàng Văn Ngọc (2017), Thành phần loài và phân bố của họ Pupinidae (*Mollusca: Gastropoda*) ở khu vực hai xã Thần Sa và Vũ Chấn trong khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phụng Hoàng, tỉnh Thái Nguyên, Hội nghị khoa học toàn quốc về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật lần thứ bảy, Nxb. Khoa học tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội, tr 574-581

[13]. Phan Quang Tien, Hoang Van Ngoc, Pham Van Anh, Pham The Cuong, Nguyen Quang Truong, Le Trung Dung (2018), *New records of reptiles from Tuyen Quang province, Vietnam*, Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 3, Quy Nhơn, 371-381.

[14]. Hoàng Văn Ngọc, Phạm Văn Anh (2018) Ghi nhận vùng phân bố mới của một số loài lưỡng cư (Amphibia: Anura) ở tỉnh Thái Nguyên, Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 3, Quy Nhơn,

[15]. Nguyễn Thanh Bình, Hoàng Ngọc Khắc, Hoàng Văn Ngọc (2018), Thành phần loài và phân bố của họ Camaenidae (*Gastropoda: Pulmonata*) ở Khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phụng Hoàng, tỉnh Thái Nguyên, Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 3, Quy Nhơn,

[16]. Sùng Bá Nênh, Nguyễn Quảng Trường, Phạm Thế Cường, Hoàng Văn Ngọc, Phạm Văn Anh (2019), Ghi nhận mới loài cóc mảy nhỏ *Letobrachium minima* (Taylor, 1962) và Chàng tai đen *Sylvirana cubitalis* (Smith, 1917) ở tỉnh Lai Châu, Hội thảo quốc gia về lưỡng cư và bò sát ở Việt Nam lần thứ 4. Thanh Hóa 2016. Trang 192 – 197. (30/8/2019).

[17]. Sonphet Siliyavong, Nguyễn Thiên Tạo, Phạm Văn Anh, Tạ Thị Ngọc Hà, Cao Thị Phương Thảo, Trần Thanh Tùng, Hoàng Văn Ngọc (2024) Thành phần thức ăn của loài ngóe *Fejervarya limnocharis* (Gravenhost, 1829) ở tỉnh Hà Giang và Lạng Sơn, Đông Bắc Việt Nam, báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở việt nam - hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 6, Huế tháng 6 năm 2024

IV. ĐỀ TÀI KH&CN CÁC CẤP ĐÃ CHỦ TRÌ

❖ Cấp Nhà nước

[1]. Tên đề tài, mã số, năm nghiệm thu, xếp loại

[2]. ...

❖ Cấp Bộ/Tỉnh

[1]. B2007-TN04-16. “Nghiên cứu thành phần loài lưỡng cư, bò sát ở một số vùng núi thuộc cánh cung Sông Gâm Đông bắc Việt Nam”. Nghiệm thu năm 2009, xếp loại tốt.

[2]. B2021-TNA-20 Đánh giá đa dạng các loài lưỡng cư, bò sát ở một số khu rừng trên núi cao khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Thuộc tỉnh Hà Giang, Nghiệm thu năm 2023, xếp loại tốt.

❖ Cấp Đại học/cơ sở

[1]. ĐH2013-TN04-10. Nghiên cứu thành phần loài lưỡng cư, bò sát ở khu Bảo tồn Thiên nhiên Thần Sa-Phượng Hoàng tỉnh Thái Nguyên. Nghiệm thu năm 2016, Xếp loại đạt

[2]. “Thành phần loài Lưỡng cư, Bò sát vùng hồ Núi Cốc tỉnh Thái Nguyên”. Nghiệm thu năm 2005, xếp loại tốt.

[3]. “Nghiên cứu thành phần loài, một số đặc điểm sinh học, sinh thái học của lưỡng cư, bò sát huyện Yên Sơn và Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang”. Nghiệm thu năm 2007, xếp loại tốt.

[4]. “Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn Tập tính động vật”. Nghiệm thu năm 2014, xếp loại tốt.

V. SÁCH VÀ GIÁO TRÌNH

[1]. Nguyễn Thị Thu Hằng, Lê Thanh Bình, Hoàng Văn Ngọc (2021), Giáo trình cơ sở tự nhiên-Xã hội 1, NXB Đại học Thái Nguyên, ISBN 978-604-9987-79-3

[2]. Hoàng Văn Ngọc, Nguyễn Đức Hùng (2023), Sinh lý trẻ tuổi tiểu học, NXB Đại học Thái Nguyên, ISBN 978-604-350-278-7

VI. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

TT	Họ và tên	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Phạm Đình Khánh	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2013	2014
2	Ma Ngọc Linh	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2014	2015
3	Nguyễn Thanh Bình	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2014	2015
4	Lê Đức Dũng	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2015	2016
5	Phạm Thùy Linh	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2017	2018
6	Sonephet	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2017	2018

	SILYAVONG				
7	Phạm Lan Anh	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2019	2020
8	Bounthavy PHANTHALACK	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2019	2020
9	Lý Kiều Nhi	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2021	2022
10	Hoàng Phương Chi	Thạc sĩ	Đại học Sư phạm	2022	2023
11	Nguyễn Thanh Bình	Tiến sĩ	Đại học Sư phạm	2016	2020
12	Sonphet SILYAVONG	Tiến sĩ	Đại học Sư phạm	2020	2025

VII. KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng, Quyết định khen thưởng số, Cấp khen thưởng: Không

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 02 năm 2025

Xác nhận của cơ quan công tác

Người khai



Hoàng Văn Ngọc